

KẾ HOẠCH

**Triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công
tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư,
quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện Mỹ Đức**

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính về Kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 26/5/2023 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030;

Thực hiện Quyết định số 3564/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 của UBND huyện Mỹ Đức về thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện Mỹ Đức;

Thực hiện Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 23/6/2023 của UBND huyện Mỹ Đức triển khai thực hiện Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025 định hướng giai đoạn 2026-2030;

Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Kế hoạch triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện Mỹ Đức như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, TIẾN ĐỘ

1. Mục đích:

1.1. Thực hiện có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính về Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện; Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030.

1.2. Kết quả tổng kiểm kê tài sản công là cơ sở để huyện nắm được thực trạng của tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý về số lượng, giá trị, cơ cấu, hiện trạng sử dụng.... Trên cơ sở đó, từng bước hoàn thiện hoặc kiến nghị hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách về quản lý, sử dụng tài sản công, xử lý, khắc phục dứt điểm các tồn

tại, hạn chế và đề xuất, triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn tiếp theo; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu:

2.1. Phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan của UBND Thành phố, Sở Tài chính đến các cơ quan, đơn vị, các trường học, UBND các xã, thị trấn.

2.2. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công để bảo đảm việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác kiểm kê tài sản công nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công.

2.3. Công tác kiểm kê phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn huyện. Tài sản thuộc cơ quan, đơn vị nào quản lý thì cơ quan, đơn vị đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị, các trường học, UBND các xã, thị trấn.

3. Tiến độ thực hiện:

3.1. Đến ngày 31/12/2024, hoàn thành công tác chuẩn bị phục vụ tổng kiểm kê tài sản công.

3.2. Đến ngày 15/5/2025, hoàn thành việc tổng hợp kết quả kiểm kê, xây dựng báo cáo tổng hợp về tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện gửi Sở Tài chính. Trong đó, cụ thể:

- **Đến ngày 15/3/2025**, hoàn thành việc tổng kiểm kê tại từng đối tượng thực hiện kiểm kê và báo cáo kết quả kiểm kê gửi UBND huyện (*qua Phòng Tài chính - Kế hoạch*).

- **Đến ngày 15/4/2025**, hoàn thành việc báo cáo kết quả kiểm kê của huyện và cơ quan là đầu mối (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*) gửi các Sở đầu mối tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG:

1. Phạm vi:

1.1. Nhóm 1: tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công **đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định** theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (*trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước*), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (*bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở*

hoạt động sự nghiệp), xe ô tô, tài sản cố định đặc thù, tài sản quy định tại mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Nhóm 2: tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (không bao gồm tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu,... để đầu tư xây dựng), gồm: hạ tầng giao thông; hạ tầng cấp nước sạch; hạ tầng thủy lợi; hạ tầng thương mại là chợ; hạ tầng cụm công nghiệp hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hóa. Danh mục loại tài sản kiểm kê theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Toàn bộ tài sản công thuộc điểm 1.1 và 1.2 do các đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của huyện đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý đều phải thực hiện kiểm kê, ngoại trừ:

- Tài sản mà tại thời điểm kiểm kê (0h ngày 01/01/2025) đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

- Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tài sản đang trong thời gian sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới (trừ trường hợp pháp nhân mới là đơn vị sự nghiệp).

2. Đối tượng thực hiện kiểm kê:

2.1. Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội thuộc phạm vi quản lý của huyện (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) đang quản lý, sử dụng tài sản công.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác đang quản lý tài sản kết cấu do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện.

III. THỜI ĐIỂM KIỂM KÊ (THỜI ĐIỂM CHỐT SỐ LIỆU KIỂM KÊ): 0h ngày 01 tháng 01 năm 2025.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công của Huyện chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản. UBND các xã, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê của xã, thị trấn để chỉ đạo đôn đốc cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

2. Các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản công xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê, thành lập Tổ kiểm kê tài sản công tại đơn vị và thực hiện kiểm kê bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tài chính Thành phố, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công của Huyện hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện kiểm kê.

4. Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công Huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.

5. Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công Huyện thực hiện việc báo cáo kết quả kiểm kê, chỉ đạo thực hiện xử lý các nội dung liên quan phát sinh trong quá trình kiểm kê.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN KIỂM KÊ:

Thực hiện theo quy định tại Mục VI, Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

VI. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện

1.1. Là cơ quan đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các trường học thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này.

1.2. Tham mưu UBND Huyện phối hợp/chủ động phối hợp với Sở Tài chính Thành phố trong quá trình khảo sát, xác định các chỉ tiêu kiểm kê, xây dựng dự thảo Văn bản theo hướng dẫn của Sở Tài chính Thành phố và tổ chức thực hiện kiểm kê theo quy định.

1.3. Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tài chính Thành phố và các Sở có liên quan (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*), chủ trì phối hợp các phòng có liên quan ban hành Văn bản hướng dẫn kiểm kê (*các chỉ tiêu kiểm kê, Biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê*). Hoàn thành **trước ngày 31/8/2024**.

1.4. Phối hợp Sở Tài chính Thành phố tổ chức hướng dẫn, tập huấn kiểm kê/chủ động hướng dẫn, tập huấn kiểm kê cho các cơ quan, đơn vị, các trường học thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn và đối tượng thực hiện kiểm kê (*trường hợp cần thiết*) thuộc phạm vi quản lý của huyện. Hoàn thành **trước ngày 30/10/2024**.

1.5. Là đầu mối tổng hợp kết quả kiểm kê nhóm tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (*nhóm 1*) từ các cơ quan, đơn vị, trường học thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn. Kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm chung trước UBND Huyện về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê theo điểm 3 Mục I Kế hoạch này và tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê của nhóm tài sản công này.

1.6. Tổng hợp chung kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện, làm cơ sở tham mưu UBND Huyện xây dựng báo cáo tổng hợp, gửi Sở Tài chính Thành phố theo tiến độ tại Kế hoạch.

1.7. Tổng hợp chung các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để kiến nghị, đề xuất UBND Huyện hoặc tham mưu UBND Huyện báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết, xử lý theo quy định.

2. Các phòng là đầu mối tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế, phòng Văn hóa Thông tin)

2.1. Trên cơ sở hướng dẫn *(nếu có)* của các Sở chuyên ngành và hướng dẫn Sở Tài chính Thành phố, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện hoàn thiện Văn bản hướng dẫn kiểm kê.

2.2. Là đầu mối tổng hợp kết quả kiểm kê nhóm tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện và các xã, thị trấn và đối tượng khác *(nếu có)*. Kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm chung trước UBND Huyện về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê theo điểm 3, Mục I, Kế hoạch này *(cho đến hết thời điểm gửi phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện)* và tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê của nhóm tài sản công được giao là đầu mối tổng hợp số liệu. Cụ thể đầu mối tổng hợp như sau:

- Phòng Quản lý đô thị: tài sản kết cấu hạ tầng giao thông *(đường bộ)*; Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

- Phòng Kinh tế: tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ; Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.

- Phòng Văn hóa và Thông tin: tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao cấp huyện; ở cơ sở *(cấp xã, thôn)*; làng văn hoá.

2.3. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai kiểm kê nhóm tài sản công được giao là đầu mối tổng hợp số liệu, gửi phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc đối tượng thực hiện kiểm kê tài sản:

3.1. Thành lập Tổ kiểm kê tài sản công do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý.

3.2. Thực hiện việc kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công thuộc phạm vi quản lý đảm bảo tiến độ nêu tại điểm 3, Mục I, Kế hoạch này *(cho đến hết thời điểm gửi phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện và các cơ quan chuyên ngành là đầu mối tổng hợp số liệu tài sản kết cấu hạ tầng)* và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê.

Ủy ban nhân dân Huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy; (để b/c)
- Thường trực HĐND Huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND Huyện;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;
- Các Ban HĐND Huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Các trường THCS, Tiểu học, Mầm non thuộc huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Triều